

Số: 108 /TB-HVCSPT

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức năm 2022
của Học viện Chính sách và Phát triển

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-BKHĐT ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022 của Học viện Chính sách và Phát triển, Học viện Chính sách và Phát triển thông báo tuyển dụng 87 chỉ tiêu viên chức, cụ thể như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Trình độ đào tạo:

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (theo Biểu chi tiết tại Phụ lục kèm theo);

- Đối với ứng viên dự tuyển vào vị trí giảng viên ngoại ngữ phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 7.0 trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế 4 kỹ năng tương đương, các ứng viên dự tuyển vào vị trí giảng viên chuyên ngành giảng dạy bằng tiếng Anh thì phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 6.5 trở lên hoặc tương đương, các ứng viên dự tuyển vào vị trí chuyên viên hợp tác quốc tế thì phải có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 6.0 trở lên hoặc tương đương.

- e) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- g) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;



c) Đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ, quản chế, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Các đối tượng và điểm ưu tiên được cộng vào kết quả điểm thi tại vòng 2, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

Trường hợp người dự tuyển dụng viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng viên chức thông qua 2 hình thức là thi tuyển và xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Cụ thể:

- Tổ chức xét tuyển đối với các vị trí việc làm tại khối các phòng chức năng và trung tâm (chuyên viên, kế toán viên, y tế học đường, thư viện viên): 27 chỉ tiêu.

- Tổ chức thi tuyển đối với vị trí việc làm là giảng viên: 60 chỉ tiêu.

2. Nội dung tuyển dụng

2.1. Xét tuyển: Xét tuyển viên chức được tổ chức 2 vòng theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự Vòng 2.

b) Vòng 2

- Hình thức: Phỏng vấn

- Nội dung phỏng vấn: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2.2 Thi tuyển: Thi tuyển viên chức được tổ chức 2 vòng theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 2 phần và thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành nghề; kiến thức, hiểu biết về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về Học viện Chính sách và Phát triển. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Thi ngoại ngữ tiếng Anh gồm 30 câu hỏi trình độ tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

- Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi (Phần I và Phần II), nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 1 trên máy tính.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Thi thực hành giảng bài theo chuyên môn phù hợp với vị trí giảng dạy. Đối với các vị trí giảng viên ngoại ngữ và vị trí giảng viên chuyên ngành giảng dạy bằng tiếng Anh thì ứng viên phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong toàn bộ phần thực hành.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức chuyên môn, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thực hành giảng bài 50 phút (trước khi thi thực hành, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 2 bằng hình thức thực hành.



3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 3 Mục II nêu trên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức không được bảo lưu kết quả tuyển dụng cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN TIẾP NHẬN PHIẾU, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu gửi kèm theo Thông báo này) vào một vị trí việc làm tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức theo chỉ tiêu tại Mục I (nếu đăng ký dự tuyển vào từ 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển), người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu.

b) Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Học viện Chính sách và Phát triển đề xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ... theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

c) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Học viện Chính sách và Phát triển phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

2. Địa điểm, thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

a) Địa điểm: Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện Phiếu đăng ký dự tuyển về Phòng Tổ chức - Hành chính, Học viện Chính sách và Phát triển - Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

b) Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày 04/7/2022 đến ngày 02/8/2022. Các trường hợp nộp sau thời gian trên đều không hợp lệ (*các trường hợp không nộp trực tiếp tính theo dấu nhận của bưu điện*).

c) Lệ phí dự tuyển: 500.000 đồng/thí sinh (*năm trăm ngàn đồng*).

Thí sinh nộp lệ phí dự tuyển cho Hội đồng tuyển dụng viên chức ngay sau lễ khai mạc kỳ thi.

V. DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức năm 2022 sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Học viện Chính sách và Phát triển tại địa chỉ <http://www.apd.edu.vn>.

2. Thời gian tuyển dụng, địa điểm tuyển dụng dự kiến tổ chức vào nửa cuối tháng 8 và đầu tháng 9/2022 tại Thành phố Hà Nội. Thông tin chi tiết, cụ thể về thời gian, địa điểm phỏng vấn, thi tuyển sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Học viện Chính sách và Phát triển tại địa chỉ <http://www.apd.edu.vn>. Đồng thời Giấy triệu tập thí sinh có đủ điều kiện dự thi sẽ được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

3. Kết quả điểm thi và kết quả trúng tuyển sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Học viện Chính sách và Phát triển tại địa chỉ <http://www.apd.edu.vn>. Đồng thời, thông báo trúng tuyển sẽ được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

VI. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thông tin cụ thể liên quan đến kỳ tuyển dụng, thí sinh liên hệ:

Phòng Tổ chức - Hành chính, Học viện Chính sách và Phát triển.

Địa chỉ: Khu đô thị Nam An Khánh, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: 024.37473186 (trong giờ hành chính)/.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB;
- Ban Giám đốc HV;
- Báo Đầu tư (để đăng tin);
- Trung tâm Tin học (để đăng tin);
- Trung tâm CNTT, TV&TT (để đăng tin);
- Các đơn vị thuộc HV;
- Lưu: TCHC.

GIÁM ĐỐC



Trần Trọng Nguyên

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

PHỤ LỤC
VỊ TRÍ, SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
VÀO CÁC ĐƠN VỊ THUỘC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN NĂM 2022
(Kèm theo Thông báo số 108. /TB-HVCSPT ngày 04.11.2022 của Học viện Chính sách và Phát triển)

TT	Đơn vị cần tuyển	Vị trí việc làm tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng tuyển	Trình độ đào tạo, ngành, chuyên ngành cần tuyển và các yêu cầu khác
I	Xét tuyển					
1	Phòng Tổ chức - Hành chính	Tổ chức cán bộ	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
		Y tế học đường	Y sỹ	V.08.03.07	01	Y sỹ trình độ trung cấp trở lên
2	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành, chuyên ngành tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; kế toán, kiểm toán và các chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán tài chính; có kinh nghiệm làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

3	Phòng Quản lý đào tạo	Quản lý đào tạo đại học	Chuyên viên	01.003	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm.
		Quản lý đào tạo sau đại học	Chuyên viên	01.003	02	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
4	Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác	Hợp tác quốc tế	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành, chuyên ngành: Khoa học xã hội, Kinh doanh và quản lý, ngoại ngữ; các ngành, chuyên ngành phù hợp khác. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng thành thạo tiếng Anh, có trình độ tiếng Anh chứng chỉ IELTS đạt 6.0 hoặc tương đương trở lên.
		Quản lý khoa học	Chuyên viên	01.003	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
5	Phòng Chính trị và Công tác sinh viên	Chính trị và quản lý sinh viên	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
6	Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Thanh tra và Đảm bảo chất lượng	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
7	Trung tâm Công nghệ thông tin, Thư viện và Truyền thông	Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với các ngành, chuyên ngành: máy tính và công nghệ thông tin; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật

						phần mềm; Hệ thống thông tin; các ngành, chuyên ngành phù hợp khác. - Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
		Truyền thông	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
		Thư viện	Thư viện viên	V.10.02.06	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên các ngành, chuyên ngành về thông tin - thư viện, quản lý thông tin và các ngành, chuyên ngành phù hợp khác. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
8	Trung tâm Hỗ trợ đào tạo	Quản lý ký túc xá	Chuyên viên	01.003	02	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm.
		Hỗ trợ đào tạo	Chuyên viên	01.003	02	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
9	Trung tâm Bồi dưỡng, tư vấn và Phản biện chính sách	Bồi dưỡng, tư vấn	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
10	Khoa Tài chính - Đầu tư	Trợ lý khoa	Chuyên viên	01.003	01	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm.
11	Khoa Kinh tế phát triển	Trợ lý khoa	Chuyên viên	01.003	01	- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
12	Khoa Quản trị kinh doanh	Trợ lý khoa	Chuyên viên	01.003	01	
13	Viện Đào tạo quốc tế	Trợ lý khoa	Chuyên viên	01.003	02	

II	Thi tuyển					
1	Viện Đào tạo quốc tế	Giảng viên Kinh tế quốc tế giảng dạy bằng tiếng Anh	Giảng viên	V.07.01.03	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo Tiến sĩ hoặc thạc sĩ, đại học tốt nghiệp ở nước ngoài được đào tạo bằng tiếng Anh với các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác. - Có trình độ tiếng Anh chứng chỉ IELTS đạt 6.5 hoặc tương đương trở lên. - Có khả năng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh.
Giảng viên Quản trị kinh doanh giảng dạy bằng tiếng Anh		Giảng viên	V.07.01.03	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo Tiến sĩ hoặc thạc sĩ, đại học tốt nghiệp ở nước ngoài được đào tạo bằng tiếng Anh với các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý, quản trị nhân lực và các chuyên ngành phù hợp khác. - Có trình độ tiếng Anh chứng chỉ IELTS đạt 6.5 hoặc tương đương trở lên. - Có khả năng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh. 	
Giảng viên Tài chính ngân hàng giảng dạy bằng tiếng Anh		Giảng viên	V.07.01.03	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo Tiến sĩ hoặc thạc sĩ, đại học tốt nghiệp ở nước ngoài được đào tạo bằng tiếng Anh với các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác. - Có trình độ tiếng Anh chứng chỉ IELTS đạt 6.5 hoặc tương đương trở lên. - Có khả năng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh. 	
2	Khoa Kinh tế quốc tế	Giảng viên Thương mại quốc tế và Logistic	Giảng viên	V.07.01.03	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có trình độ đào tạo thạc sĩ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý, Logistic, thương mại quốc tế và các chuyên ngành phù hợp khác.

		Giảng viên kinh tế đối ngoại	Giảng viên	V.07.01.03	01	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, kinh tế quốc tế, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác.
3	Khoa Tài chính – Đầu tư	Giảng viên Tài chính và Thẩm định giá	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý, kinh tế học, thẩm định giá và các chuyên ngành phù hợp khác.
4	Khoa Kinh tế phát triển	Giảng viên Kinh tế phát triển	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý, kinh tế phát triển và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Kế hoạch phát triển	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý, kế hoạch phát triển và các chuyên ngành phù hợp khác.
5	Khoa Chính sách công	Giảng viên Chính sách công	Giảng viên	V.07.01.03	02	Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành khoa học chính trị, kinh tế học, kinh doanh và quản lý, chính sách công và các chuyên ngành phù hợp khác.
6	Khoa Quản trị kinh doanh	Giảng viên Quản trị doanh nghiệp	Giảng viên	V.07.01.03	01	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh và quản lý, quản trị nhân lực và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Quản trị Marketing	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý, marketing và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Quản trị kinh doanh du lịch	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên với các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý, quản trị nhân lực, du lịch và các chuyên ngành phù hợp khác.

7	Khoa Kinh tế	Giảng viên kinh tế đầu tư	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, đầu tư, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Đầu thầu và Quản lý dự án	Giảng viên	V.07.01.03	03	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên với các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác.
8	Khoa Cơ bản	Giảng viên lý luận chính trị	Giảng viên	V.07.01.03	01	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành khoa học chính trị, triết học, chủ nghĩa xã hội khoa học và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Ngoại ngữ (giảng viên tiếng Anh)	Giảng viên	V.07.01.03	10	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên chuyên ngành ngôn ngữ Anh. - Có chứng chỉ IELTS 7.0 hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế 4 kỹ năng tương đương.
		Giảng viên Giáo dục thể chất	Giảng viên	V.07.01.03	03	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên trong các lĩnh vực giáo dục thể chất, huấn luyện thể thao và các chuyên ngành phù hợp khác.
9	Khoa Luật kinh tế	Giảng viên Luật kinh tế	Giảng viên	V.07.01.03	04	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành pháp luật, luật, kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Luật quốc tế	Giảng viên	V.07.01.03	04	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành pháp luật, luật, kinh tế học, tài chính, ngân hàng, kinh doanh và quản lý và các chuyên ngành phù hợp khác.
10	Khoa Kinh tế số	Giảng viên Kinh tế số	Giảng viên	V.07.01.03	04	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên các ngành, chuyên ngành kinh tế học, tài chính, ngân hàng, máy tính và công nghệ thông tin, quản trị kinh doanh, hệ thống thông tin kinh tế, kinh doanh thương mại, thương mại điện tử, mạng máy tính và các chuyên ngành phù hợp khác.

		Giảng viên toán kinh tế	Giảng viên	V.07.01.03	03	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên với các ngành, chuyên ngành toán và thống kê, toán kinh tế, toán tài chính, hệ thống thông tin kinh tế, thống kê kinh tế, phân tích tài chính và các chuyên ngành phù hợp khác.
11	Khoa Kế toán – Kiểm toán	Giảng viên Kế toán	Giảng viên	V.07.01.03	02	- Có trình độ đào tạo thạc sỹ trở lên với các ngành, chuyên ngành kế toán, kiểm toán, kế toán tổng hợp, kế toán tài chính và các chuyên ngành phù hợp khác.
		Giảng viên Kiểm toán	Giảng viên	V.07.01.03	02	
Tổng cộng					87	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng..... năm 2022

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh
4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc CCCD: Ngày cấp: .../.../.....

Nơi cấp:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: .../.../..... Ngày chính thức: .../.../.....

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá:

Trình độ chuyên môn:

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, xin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một thứ tiếng: Anh, theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:.....

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....



Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chi tiêu tuyển dụng;
3. Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.